

(Mẫu số 01/QĐ-CKNS ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính)

**SỞ Y TẾ HƯNG YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ AN THI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03^A/QĐ- TTYT

Ân Thi, ngày 08 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán, quyết toán ngân sách năm 2024 của
Trung tâm y tế huyện Ân Thi**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 758/QĐ-SYT ngày 19 tháng 12 năm 2023, của Sở y tế về việc giao dự toán thu, chi NSNN năm 2024; QĐ số 1036/QĐ-SYT ngày 23/9/2024 về cắt giảm, tiết kiệm 5% chi thường xuyên; QĐ số 1298/QĐ-SYT ngày 19/11/2024 về việc giao bổ xung dự toán thu, chi NSNN năm 2024;

Xét đề nghị của phòng Tổ chức hành chính tài chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán, quyết toán ngân sách năm 2024 của Trung tâm y tế huyện Ân Thi (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Tổ chức hành chính tài chính và các khoa, phòng căn cứ Quyết định thi hành thực hiện./.

Nơi nhận:

- Giám đốc, phó giám đốc;
- Phòng TCHCTC;
- Lưu :VT;

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

GIÁM ĐỐC
BS. CKII. ĐOÀN THỊ XUYẾN

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ AN THI



DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số 05^A/QĐ-TTYT ngày 08.../01.../2025 của Trung tâm y tế An Thi)

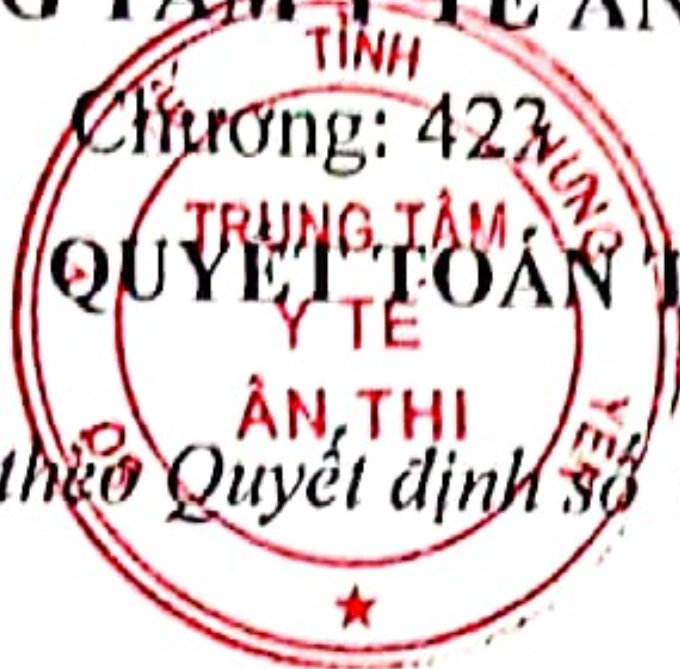
Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
1	Số thu phí, lệ phí	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
3.1	Lệ phí	
	Lệ phí A	
	Lệ phí B	
3.2	Phí	
	Phí A	
	Phí B	

2	Nghiên cứu khoa học	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ</i>	
	- <i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở</i>	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	37.487
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	34.159
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.328

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

SỞ Y TẾ HƯNG YÊN
TRUNG TÂM Y TẾ AN THỊ



QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 03/QĐ-TTYT ngày 08/01/2025 của Trung tâm y tế An Thị)

DV tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu					
1	Số thu phí, lệ phí					
1.1	Lệ phí					
1	Lệ phí A					
	Lệ phí B					
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	31.170	31.170	4.298	17.422	9.450
3	Thu sự nghiệp khác					
B	Chi từ nguồn thu được để lại	31.170	31.170	4.298	17.422	9.450
1	Chi hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	31.170	31.170	4.298	17.422	9.450
C	Số thu nộp NSNN					
1	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	31.170	31.170			
2	Hoạt động sự nghiệp khác					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	37.487	37.487	30.440	7.047	
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	34.159	34.159	29.103	5.056	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.328	3.328	1.337	1.991	